

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MUỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày: 23/12/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG TÈ TỈNH LAI CHÂU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Đại, Ông Lò Thanh Xá.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông Võ Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở UBND xã Pa Vệ Sủ, Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST- HS, ngày 24 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Vàng Go N- sinh năm 2002, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản P, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Bố đẻ: Vàng Le X, sinh năm 1978, mẹ đẻ: Giàng Xạ N, sinh năm 1983; Bị cáo có vợ: Mạ Khừ X, sinh năm 2003 và có 01 con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/7/2022 đến ngày 11/11/2022 bị bắt theo Quyết định bắt tạm giam hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Bị hại:

Giàng Xé Xá, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản S, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Phạm Văn Sơn, sinh năm 1986

Địa chỉ: Bản S, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

2. Kim Thị H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Bản P, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Phản Xạ T, sinh năm 2006.

Địa chỉ: Bản S, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Người đại diện cho Phản Xạ T: Ông Phản A P, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Bản S, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Tất cả đều có đơn xin vắng mặt.

Người làm chứng: Phản Cà T, sinh năm 2004.

Địa chỉ: Bản S, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Lò Xá Xề, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Bản A, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Xuân Oánh- Luật sư cộng tác viên tại trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Giàng Xề X, sinh năm 1992, trú tại bản S, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè là người được Công ty CP CKXD số 2 Hà Bắc, có địa chỉ tại xã Tân Lĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (*là đơn vị đang xây dựng thủy điện P*) thuê làm bảo vệ tại lán công trình xây dựng thủy điện P, thuộc bản P, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 13/6/2022, trời mưa to, do lo sợ xảy ra lũ cuốn nên anh X đã rời lán công trình đi về nhà.

Khoảng 00 giờ ngày 14/6/2022, Vàng Go N, sinh năm 2002, trú tại bản P, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè một mình mang theo một chiếc đèn pin (loại đèn đội trên đầu) đi bộ từ nhà đến khu vực lán công trình xây dựng thủy điện P để trộm cắp tài sản. Khi đi đến lán công trình, quan sát xung quanh thấy không có ai trông coi nên N đã đi vào trong lán lấy một cuộn dây điện ba pha màu trắng, loại 3cm x 6cm, dài 156,6 mét và 01 cuộn dây điện màu vàng, loại dây 2 cm x 2,5cm, dài 50,44 mét. Sau đó, N mang hai cuộn dây điện đã trộm cắp được đi cất giấu trong rừng (*vị trí cất giấu cách chỗ lán công trình 130 mét*). Tại vị trí cất giấu, N đã bóc phần lõi đồng của cuộn dây điện màu vàng ra và cuộn thành hai cuộn rồi để hai cuộn dây đồng ở đó để hôm sau mang đi bán. Sau đó, N đi về nhà và không nói cho ai biết. Khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, N một mình đi bộ đến nơi cất giấu dây điện và lấy hai cuộn dây đồng mang ra trung tâm xã Pa Vệ Sủ để bán lấy tiền. Trên đường đi, N gặp Phản Cà T, sinh ngày 10/5/2004, trú tại bản S, xã Pa Vệ Sủ đang điều khiển một chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Surius Fi, màu trắng

đen, không có biển kiểm soát đi ngược chiều. Sau khi trao đổi, bàn bạc, T đồng ý sẽ dùng xe máy chở N đi bán số dây đồng, còn N hứa sau khi bán được N sẽ chia tiền cho T (*Quá trình trao đổi, bàn bạc, T không biết số dây đồng N mang đi bán là do trộm cắp mà có*). Sau đó, T chở N đi đến trung tâm xã Pa Vệ Sủ. N đi vào nhà chị Kim Thị H, sinh năm 1992, trú tại bản P bán hai cuộn dây đồng, còn T dựng xe máy đứng đợi bên ngoài. Sau khi cân khối lượng dây đồng được 4,2 kg, chị Kim Thị H trả cho N số tiền 500.000 đồng. N cầm tiền đi ra gặp T rồi đưa cho T số tiền 200.000 đồng và mua cho T một lít xăng với giá 35.000 đồng để đổ vào xe máy. Sau đó, N và T đi về nhà, rồi tiêu xài hết số tiền nêu trên.

Cùng ngày 14/6/2022, anh Giàng Xè X quay lại lán công trình và phát hiện bị mất hai cuộn dây điện nói trên nên đã đi tìm kiếm nhưng không thấy. Nghi ngờ Vàng Go N là người đã trộm cắp hai cuộn dây điện nên anh X đã làm đơn trình báo Công an xã Pa Vệ Sủ. Sau khi tiếp nhận đơn, Công an xã Pa Vệ Sủ đã mời N đến làm việc và N đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp hai cuộn dây điện tại lán công trình thủy điện P mà bản thân đã thực hiện.

Tại bản kết luận định giá số 19 ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá UBND huyện Mường Tè kết luận: 156,6 mét dây điện ba pha màu trắng, loại 3cm x 6cm có trị giá là 4.358.187 đồng và 50,44 mét dây điện màu vàng, loại dây 2 cm x 2,5cm có trị giá là 442.207 đồng. Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 4.800.394 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Surius Fi, màu trắng đen, không có biển kiểm soát: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Tè đã xác định được chiếc xe máy thuộc quyền sở hữu của Phán Xạ T, sinh năm 2006, trú tại bản S, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè (là em trai ruột của Phán Cà T). Xạ T không biết Cà T mượn chiếc xe máy sử dụng để làm gì nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy cho Phán Xạ T. Đối với 156,6 mét dây điện ba pha màu trắng, loại 3cm x 6cm: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho người bị hại Giàng Xé X.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: Hai cuộn dây đồng có tổng khối lượng là 4,2 kg; 50,44 mét vỏ dây điện màu vàng, loại dây 2 cm x 2,5 cm và một đèn pin, hiện đang được bảo quản theo quy định của pháp luật.

Về phân dân sự: Người bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 89/CT- VKS-MT ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố Vàng Go N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Vàng Go N phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 tháng đến 12 tháng tù. Đề nghị miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không

yêu cầu gì nên không đề nghị giải quyết.

Vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 50,44 m vỏ dây điện màu vàng ghi chữ “2c x 2,5”, “300- 500V”; 01 đèn pin đội đầu, có thân đèn màu tím, nắp đèn bằng kim loại màu đỏ hồng, đèn có dây đội đầu, không rõ nhãn hiệu.

Trả lại cho bị hại anh Giàng Xé X 02 cuộn dây kim loại màu đồng có tổng khối lượng 4,2kg.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố và không tranh luận gì. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, ít hiểu biết pháp luật, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo mức án phù hợp, thấp nhất của khung hình phạt, đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung và xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Luật sư, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, đơn trình báo, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận định giá tài sản và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Vào khoảng 00 giờ, ngày 14/6/2022, tại lán công trình xây dựng thủy điện P thuộc bản P, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Vàng Go N đã trộm cắp hai cuộn dây điện với tổng trị giá là 4.800.394 đồng của Công ty

CP CKXD số 2 Hà Bắc do anh Giàng Xè X trông coi, quản lý, để nhằm mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Bị cáo Vàng Go N có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Hành vi nêu trên của bị can Vàng Go N đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có thể được hưởng mức án thấp nhất dưới khung hình phạt, nhưng do bị cáo nghiện hút ma túy và không thực hiện nghĩa vụ cam đoan phải có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Nên cần phải có mức án phù hợp với tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp. Hội đồng xét xử cần chấp nhận, người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và trong khoảng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản để đảm bảo thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với Phán Cà T và Kim Thị H đều không biết số dây đồng có tổng khối lượng 4,2 kg đó là do N trộm cắp mà có nên T và H không phạm tội. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Giàng Xé X, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Kim Thị H, anh Phán Xạ T và anh Phạm Văn Sơn đại diện Công ty CCKXD số 2 Bắc Hà không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha, loại xe Surius Fi, màu trắng đen, không có biển kiểm soát: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Tè đã xác định được chiếc xe máy thuộc quyền sở hữu của Phán Xạ T, sinh năm 2006, trú tại bản S, xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè (là em trai ruột của Phán Cà T). Phán Xạ T không biết Phán Cà T mượn chiếc xe máy sử dụng để làm gì nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy cho Phán Xạ T. Đối với 156,6 mét dây điện ba pha màu trắng, loại 3cm x

6cm: Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho người bị hại Giàng Xé Xá. Việc xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật Hội đồng xét xử chấp nhận và không đề cập giải quyết.

Đối với 50,44 mét vỏ dây điện màu vàng, loại dây 2 cm x 2,5 cm và 01 đèn pin đội đầu, có thân đèn màu tím, nắp đèn bằng kim loại màu đỏ hồng, đèn có dây đội đầu, không rõ nhãn hiệu. Không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 cuộn dây kim loại màu đồng có tổng khối lượng 4,2kg là tài sản hợp pháp của anh Giàng Xé X nên cần trả lại cho bị hại anh Giàng Xé X khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc hộ nghèo. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 106; 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Go N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Vàng Go N 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/11/2022.

- Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 50,44 m vỏ dây điện màu vàng ghi chữ “2c x 2,5”, “300-500V”; 01 đèn pin đội đầu, có thân đèn màu tím, nắp đèn bằng kim loại màu đỏ hồng, đèn có dây đội đầu, không rõ nhãn hiệu.

Trả lại cho bị hại anh Giàng Xé X 02 cuộn dây kim loại màu đồng có tổng khối lượng 4,2kg khi bản án có hiệu lực pháp luật.

(Vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè ngày 12/10/2022).

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã Pa Vệ Sủ, huyện Mường Tè, lên tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu (01);
- VKS ND tỉnh Lai Châu (01);
- Sở Tư pháp Lai Châu (01);
- VKSND huyện Mường Tè (01);
- Công an huyện + THAHS (03);
- THADS huyện (01);
- Bị hại, Bị cáo (02);
- NCQLNVLQ, Người bào chữa (04);
- Lưu HSVA (01);
- Lưu TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Bình